

**CÔNG TY CỔ PHẦN
FECON****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**Số: **37** /2021/NQ-ĐHĐCĐ.FECON

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN FECON**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần FECON;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần FECON ;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần FECON ngày 30/06/2021.

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Thông qua những nội dung sau:**

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2020 và định hướng năm 2021.
2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020 và định hướng năm 2021.
3. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM.
4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
Tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế của Công ty mẹ chưa phân phối tính đến 31/12/2020 (trên Báo cáo Công ty mẹ)	115.333.082.137	
<i>Trong đó: Lợi nhuận sau thuế TNDN 2020</i>	<i>81.769.079.946</i>	
Phân phối lợi nhuận năm 2020		
- Trích Quỹ Đầu tư phát triển	0	
- Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi	8.176.907.995	10% LNST 2020
- Chia cổ tức năm 2020 bằng tiền	37.631.701.500 ^(*)	3% Vốn điều lệ ^(*)

- <i>Thưởng Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020</i>	0
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	69.524.472.642

(*): *Vốn điều lệ và số tiền thực chia cổ tức được tính trên Vốn điều lệ tại thời điểm chốt quyền nhận cổ tức.*

5. Thông qua quyết toán mức lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 như sau:

5.1. Quyết toán mức lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020

Đơn vị tính : triệu đồng

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (trđ/tháng) ⁽¹⁾		Số tháng áp dụng (tháng) ⁽²⁾	Tổng thù lao năm 2020
			Thành viên chuyên trách	Thành viên không chuyên trách		
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ						
1	Phạm Việt Khoa	Chủ tịch	150	-	12	1.800
2	Hà Thế Phương	Phó Chủ tịch	90	-	12	1.080
3	Trần Trọng Thắng	Phó Chủ tịch thường trực	90	-	12	1.080
4	Nguyễn Hữu Thái Hòa	Ủy viên	-	30	12	360
5	Hà Thế Lộng	Ủy viên	-	30	12	360
6	Nguyễn Song Thanh	Ủy viên	-	30	12	360
7	Phùng Tiến Trung	Ủy viên	-	30	12	360
8	Phạm Trung Thành	Ủy viên	-	30	12	360
9	Satoyuki Yamane	Ủy viên	-	30	12	360
Tổng cộng (I)						6.120
BAN KIỂM SOÁT						
1	Phạm Thị Hồng Nhung	Trưởng Ban	90	-	12	1.080
2	Trần Công Tráng	Thành viên	-	30	12	360
3	Nguyễn Tiến Thành	Thành viên	-	30	12	360
Tổng cộng (II)						1.800
TỔNG CỘNG (I) và (II)						7.920

5.2. Thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020

Do không đạt kế hoạch năm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 nên không trích thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020.

¹ Chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân. Thuế TNCN phát sinh từ thu nhập này do Công ty chi trả.

² Tính từ tháng 05/2020 đến hết tháng 04/2021.

6. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

6.1. Kế hoạch kinh doanh năm 2021

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Tăng trưởng (%)
Doanh thu hợp nhất	tỷ đồng	3.154	3.900	24%
Doanh thu Công ty mẹ	tỷ đồng	2.006	2.600	30%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	tỷ đồng	133,6	175	31%
Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	tỷ đồng	81,7	85	4%
LNST của cổ đông Công ty mẹ	tỷ đồng	118	166	41%
EPS hợp nhất	Đồng/CP	987	1.174	19%

6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

Trích Quỹ Đầu tư phát triển	Không trích quỹ đầu tư phát triển năm 2021
Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	Không quá 15% lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ
Cổ tức (% Vốn Điều lệ thực tế)	Không quá 10% Vốn Điều lệ (bằng tiền)

7. Thông qua mức tiền lương /thù lao và mức thưởng dự kiến cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 như sau:

7.1. Dự kiến mức thù lao/tiền lương cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021

Đơn vị tính : triệu đồng

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (trđ/người/tháng) ³	Số tháng áp dụng (tháng) ⁴	Thành tiền
I	Hội đồng quản trị	09			6.120
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	01	150	12	1.800
2	Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách	02	90	12	2.160
3	Ủy viên HĐQT	06	30	12	2.160
II	Ban Kiểm soát	03			1.800
1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	01	90	12	1.080
2	Thành viên Ban Kiểm soát	02	30	12	720
TỔNG CỘNG					7.920

Thời gian chi trả tiền lương/thù lao: Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị chọn thời điểm chi trả tiền lương/phân bổ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và hạch toán các khoản tiền trên phù hợp với quy định của pháp luật.

7.2. Dự kiến mức thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021

³ Chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân. Thuế TNCN phát sinh từ thu nhập này do Công ty chi trả.

⁴ Áp dụng từ tháng 5/2021 đến hết tháng 4/2022

Nếu Công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận hợp nhất năm 2021 thì trích thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát số tiền bằng **1,5%** Lợi nhuận sau thuế năm 2021 của Công ty mẹ.

8. Thông qua danh sách để lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021 bao gồm:

- a. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- b. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
- c. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM;

Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị kiểm toán nêu trên để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2021 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2021. Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán khác trong Danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tiến hành kiểm toán các báo cáo trên theo quy định của pháp luật.

9. Thông qua toàn văn Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty; thông qua việc rút ngành nghề kinh doanh “Tổ chức và xúc tiến thương mại” (Mã ngành 8230).

10. Thông qua toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung; Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung; Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

11. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ và tăng vốn điều lệ năm 2021:

ĐHĐCĐ Thông qua việc không tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu cho Nhà đầu tư Chiến lược theo Nghị quyết số 55/2020/NQ/ĐHĐCĐ.FECON ngày 18/06/2020, thay vào đó ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành riêng lẻ mới cho nhà đầu tư với nội dung như sau:

- | | |
|--|----------------------------------|
| a. Tên cổ phiếu | : Cổ phiếu Công ty Cổ phần FECON |
| b. Loại cổ phiếu | : Cổ phiếu phổ thông |
| c. Mã chứng khoán | : FCN |
| d. Mệnh giá cổ phiếu | : 10.000 đồng/cổ phiếu |
| e. Tổng số cổ phiếu đã phát hành | : 125.439.005 cổ phiếu |
| f. Số lượng cổ phiếu quỹ | : 0 cổ phiếu |
| g. Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng | : 125.439.005 cổ phiếu |
| h. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : 125.439.005 cổ phiếu |
| i. Tổng giá trị cổ phiếu đang lưu hành | : 1.254.390.050.000 đồng |
| j. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành | : 32.000.000 cổ phiếu |
| k. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành | : 320.000.000.000 đồng |

theo mệnh giá

l. Sự thay đổi của vốn điều lệ:

- | | |
|---------------------------------|---------------------------|
| - Vốn điều lệ trước phát hành | : 1.254.390.050.000 đồng; |
| - Số vốn điều lệ dự kiến tăng | : 320.000.000.000 đồng; |
| - Vốn điều lệ sau khi phát hành | : 1.574.390.050.000 đồng; |

m. Phương thức: Phát hành cổ phiếu riêng lẻ.

n. Phương án phát hành cụ thể:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 32.000.000 cổ phiếu.
- Giá chào bán: **13.000 đồng/cổ phiếu**
- Tổng giá trị chào bán dự kiến: 416.000.000.000 đồng (Bốn trăm mười sáu tỷ đồng)
- Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký phát hành/tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 25,51%.
- Mục đích phát hành: Nâng cao năng lực tài chính để tài trợ cho việc phát triển và triển khai các dự án sắp tới, đặc biệt là các dự án năng lượng tái tạo và môi trường, bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận của Công ty.
- Đối tượng phát hành:
 - + Phát hành cho Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính đáp ứng được tiêu chuẩn Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được quy định tại Điều 11 Luật chứng khoán 2019.
 - + Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng tiêu chí, lựa chọn Nhà đầu tư, xây dựng nguyên tắc phân phối cổ phiếu cho Nhà đầu tư sao cho đảm bảo quy định pháp luật
 - Công ty cam kết thực hiện việc chào bán và lựa chọn Nhà đầu tư đảm bảo quy định về tỷ lệ sở hữu Nhà đầu tư nước ngoài áp dụng cho Công ty.
 - Phương án xử lý trong trường hợp Nhà đầu tư không mua hết số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục tìm kiếm và phân phối số lượng cổ phiếu không chào bán hết cho Nhà đầu tư khác phù hợp tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư và mức giá phát hành không thuận lợi hơn so với những Nhà đầu tư đã đăng ký mua cổ phiếu trong thời gian phát hành mà công ty đã thông báo.
 - Chào mua công khai: Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Nhà đầu tư tham gia đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai trong trường hợp số lượng cổ phiếu mà Nhà đầu tư mua vượt quá quy định về chào mua công khai theo quy định tại điều 35 Luật chứng khoán 2019.
 - Hạn chế chuyển nhượng: Toàn bộ số cổ phần phát hành cho Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

o. Thời gian dự kiến phát hành:

Dự kiến thực hiện trong năm 2021, thời điểm cụ thể được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và UBCKNN chấp thuận.

p. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:

Toàn bộ số tiền huy động từ đợt phát hành sẽ được sử dụng cho việc nâng cao năng lực tài chính để tài trợ cho việc phát triển và triển khai các dự án sắp tới, đặc biệt là các dự án năng lượng tái tạo và môi trường, bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự kiến, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các giải pháp sau:

- Điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế

- Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua vay ngân hàng theo các Hợp đồng tín dụng và/hoặc phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

q. Ủy quyền Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Tìm kiếm, xác định và thông qua danh sách Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp để thực hiện phân phối cổ phiếu theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai Phương án phát hành cổ phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, bao gồm việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh, lựa chọn thời điểm phân phối cổ phiếu nhằm đảm bảo việc phát hành cổ phiếu được thực hiện hợp pháp và đúng quy định.

- Xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết, chủ động điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trong trường hợp cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh này (nếu có).

- Quyết định phương án xử lý đối với cổ phiếu phát hành không phân phối hết và trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án phát hành theo đúng quy định của Pháp luật.

- Ghi nhận vốn điều lệ gia tăng và thực hiện sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo đúng thực tế số lượng cổ phiếu đã phát hành thành công sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.

- Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ tại cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền sau khi kết thúc đợt phát hành.

- Thông qua các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài (nếu có).

r. Lưu ký, niêm yết bổ sung

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký niêm yết toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE).

s. Tổ chức thực hiện

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị cân nhắc việc lựa chọn đơn vị tư vấn, đơn vị bảo lãnh phát hành (nếu cần thiết), chủ động triển khai thực hiện các công việc liên quan đến phát hành cổ phần phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và lợi ích Công ty.

Điều 2. Điều khoản thực hiện

1. Giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này, thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục đăng ký/thông báo thay đổi các nội dung tại Điều 1 nêu quy định pháp luật có yêu cầu.
3. Hội đồng quản trị báo cáo những công việc thực hiện trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên tới.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị Quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp vào ngày 30 tháng 06 năm 2021.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty và các cá nhân, phòng/ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần FECON./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN, HSX, VSD;
- Lưu: HC, TLQT, IR..

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**CHỦ TỌA****PHẠM VIỆT KHOA**